

Số: 71 /2023/QĐCNTTLH

G, ngày 22 tháng 6 năm 2023

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN
CỦA CÁC BÊN THAM GIA HÒA GIẢI TẠI TÒA ÁN**

Căn cứ các Điều 32, 33, 34 và 35 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án;
Căn cứ các Điều 55, 81, 82 và 83 của Luật hôn nhân và gia đình;
Căn cứ yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của chị Nguyễn Thị Ngọc Y và anh Phạm Đình C.

Sau khi nghiên cứu:

- Đơn khởi kiện nộp ngày 27/4/2023, về việc yêu cầu ly hôn của chị Nguyễn Thị Ngọc Y với anh Phạm Đình C.

- Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 06/6/2023, về thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải sau đây:

Người khởi kiện: Chị Nguyễn Thị Ngọc Y, sinh năm 1981.

HKTT: Tổ dân phố số 3, phường L, quận H, Hà Nội.

Người bị kiện: Anh Phạm Đình C, sinh năm 1979.

HKTT: Thôn G1, xã C, huyện G, tỉnh Bắc Ninh.

- Các tài liệu kèm theo Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải do Hòa giải viên chuyển sang Tòa án và các tài liệu do Tòa án thu thập được theo quy định tại khoản 2 Điều 32 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Việc thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 06 tháng 6 năm 2023 có đủ các điều kiện quy định tại Điều 33 Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 06 tháng 6 năm 2023, cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Nguyễn Thị Ngọc Y và anh Phạm Đình C tự nguyện thỏa thuận, thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Chị Nguyễn Thị Ngọc Y và anh Phạm Đình C thỏa thuận giao 02 con chung là Phạm Phương M, sinh ngày 08/10/2011 và Phạm Thùy D, sinh ngày 29/3/2016 cho chị Y là người trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục. Cấp dưỡng nuôi con không yêu giải quyết. Quyền và nghĩa vụ của cha mẹ đối với con chung được thực hiện theo quy định của pháp luật.

- Về tài sản chung, riêng và công nợ chị Nguyễn Thị Ngọc Y và anh Phạm Đình C cùng nhất trí không yêu cầu giải quyết.

- Về các vấn đề khác: Không yêu cầu giải quyết.

2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ký, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự và được thi hành theo quy định của pháp luật về thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND G;
- UBND phường L, quận H, Hà Nội (nơi đăng ký kết hôn);
- Lưu: Hồ sơ vụ việc, TA.

THẨM PHÁN

Trần Xuân S